

BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ
PHÁT TRIỂN NÔNG
THÔN
Số: 27/2008/QĐ-BNN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 28 tháng 1 năm 2008

QUYẾT ĐỊNH

Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý xây dựng công trình

BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN

Căn cứ Nghị định số 01/2008/NĐ-CP ngày 03 tháng 01 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Điều 19 Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Cục Quản lý xây dựng công trình là cơ quan trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, thực hiện chức năng tham mưu giúp Bộ trưởng quản lý nhà nước chuyên ngành và thực thi nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực xây dựng công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, diêm nghiệp và phát triển nông thôn thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ.

Cục Quản lý xây dựng công trình có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng, có kinh phí hoạt động theo quy định của pháp luật.

Trụ sở của Cục đặt tại thành phố Hà Nội và bộ phận thường trực tại thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Bộ dự thảo dự án luật, dự án pháp lệnh, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành theo chương trình, kế hoạch xây dựng pháp luật hàng năm của Bộ và các dự án, đề án theo sự phân công của Bộ trưởng. Trình Bộ trưởng dự thảo quyết định, chỉ thị và các văn bản khác thuộc thẩm quyền chỉ đạo, điều hành của Bộ trưởng.

2. Trình Bộ chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển dài hạn, năm năm và hàng năm; các chiến lược, quy hoạch vùng trọng điểm, liên vùng, liên tỉnh và các chương trình, đề án, dự án, công trình quan trọng thuộc chuyên ngành, lĩnh vực quản lý của Cục theo sự phân công của Bộ trưởng.

3. Trình Bộ công bố chiến lược, quy hoạch, kế hoạch phát triển và tổ chức chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, quy trình, quy phạm, định mức kinh tế-kỹ thuật chuyên ngành đã được phê duyệt; chỉ đạo và tổ chức thực hiện tuyên truyền, phổ biến pháp luật về chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của Cục.

4. Ban hành các văn bản cá biệt và hướng dẫn chuyên môn, nghiệp vụ về chuyên ngành, lĩnh vực được giao quản lý. Phê duyệt kế hoạch, tiến độ thực hiện đối với các chủ đầu tư cho từng công trình do Bộ giao quản lý sau khi đã được Bộ thông báo phân bổ kế hoạch vốn hàng năm. Tổ chức theo dõi, giám sát, tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo theo chuyên đề về kết quả thực hiện và giải ngân xây dựng cơ bản các dự án do Bộ giao quản lý.

5. Chỉ đạo công tác phòng chống lụt bão, thiên tai trong xây dựng các công trình thuộc phạm vi quản lý của Cục và tham gia công tác phòng chống lụt bão của Bộ theo phân công của Bộ trưởng.

6. Quản lý giai đoạn lập dự án đầu tư xây dựng công trình:

- a) Chủ trì thẩm tra, trình Bộ báo cáo đầu tư và dự án đầu tư các dự án quan trọng Quốc gia được Bộ giao quản lý;
- b) Chủ trì thẩm định Thiết kế cơ sở các dự án thủy lợi nhóm A (không phân biệt nguồn vốn); thường trực Hội đồng thẩm định của Bộ thẩm định thiết kế cơ sở đối với các dự án quan trọng Quốc gia;
- c) Chủ trì thẩm định, trình Bộ trưởng phê duyệt dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật các dự án nhóm A, B, C do Bộ giao;
- d) Chủ trì thẩm định, trình Bộ phê duyệt kế hoạch đấu thầu, hồ sơ mời thầu, kết quả đấu thầu chọn thầu tư vấn lập dự án đầu tư các dự án được Bộ giao.

7. Quản lý giai đoạn thực hiện đầu tư xây dựng công trình:

- a) Chủ trì thẩm định trình Bộ trưởng phê duyệt thiết kế kỹ thuật-tổng dự toán và phê duyệt điều chỉnh, bổ sung thiết kế kỹ thuật-tổng dự toán các dự án do Bộ làm chủ đầu tư;
- b) Thẩm định và phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công, dự toán hạng mục, phù hợp với thiết kế kỹ thuật, tổng dự toán đã được phê duyệt đối với một số dự án do Bộ làm chủ đầu tư;
- c) Chủ trì thẩm định trình Bộ trưởng phê duyệt kế hoạch đấu thầu, kết quả đấu thầu tư vấn, xây lắp, mua sắm hàng hóa các dự án được Bộ giao quản lý;
- d) Chủ trì thẩm định và quyết định phê duyệt: hồ sơ mời thầu dự án đến nhóm A (trừ các dự án Bộ đã ủy quyền cho các Chủ đầu tư); kết quả đấu thầu các gói thầu có giá gói thầu tư vấn đến 3 tỷ đồng; gói thầu xây lắp và mua sắm hàng hóa có giá trị đến 10 tỷ đồng theo kế hoạch đấu thầu đã được phê duyệt các dự án Cục được Bộ giao quản lý;
- đ) Chủ trì tổ chức thẩm định hoặc ký thỏa thuận về kỹ thuật các dự án đầu tư xây dựng công trình ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn đến Nhóm B (không bao gồm nâng cấp, sửa chữa công trình thủy lợi, cấp thoát nước nông thôn và đê điều) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ do các địa phương đầu tư theo yêu cầu;
- e) Tổ chức kiểm tra công tác quản lý thi công, quản lý chất lượng công trình xây dựng đối với các dự án đầu tư được Bộ giao quản lý. Trường hợp phát hiện những nghi ngờ về chất lượng công trình xây dựng, Cục yêu cầu chủ đầu tư thực hiện việc kiểm định chất lượng theo quy định của pháp luật;
- g) Tổ chức giám định về chất lượng công trình xây dựng chuyên ngành theo quy định hiện hành; tổng hợp tình hình chất lượng công trình xây dựng, kiến nghị xử lý khi phát hiện sai phạm về chất lượng công trình xây dựng của ngành Nông nghiệp;

h) Chủ trì phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan trong quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; lập và trình Bộ Báo cáo định kỳ 6 tháng và 1 năm về tình hình chất lượng công trình xây dựng ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn.

8. Quản lý giai đoạn kết thúc đầu tư xây dựng công trình:

a) Tham gia Hội đồng nghiệm thu Nhà nước đối với công trình quan trọng Quốc gia theo phân công của Bộ trưởng. Thường trực Hội đồng nghiệm thu Bộ các công trình nhóm A do Bộ quản lý;

b) Phối hợp với Vụ Tài chính trong việc thẩm định trình Bộ trưởng hoặc cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán dự án xây dựng công trình hoàn thành do Bộ giao theo quy định;

c) Chỉ đạo thực hiện việc lập, giao nộp, lưu trữ hồ sơ tài liệu công trình xây dựng theo quy định của nhà nước các công trình được Bộ giao quản lý.

9. Tổ chức chỉ đạo công tác điều tra, thống kê và quản lý cơ sở dữ liệu về lĩnh vực xây dựng công trình nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy lợi, thủy sản, diêm nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định.

10. Về khoa học công nghệ:

a) Đề xuất, trình Bộ chương trình, kế hoạch, đề tài nghiên cứu khoa học, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật chuyên ngành;

b) Chủ trì thẩm định đề cương, đề tài nghiên cứu; đặt hàng cho các tổ chức, cá nhân thực hiện; nghiệm thu, quản lý kết quả và chỉ đạo triển khai kết quả nghiên cứu, ứng dụng tiến bộ công nghệ, kỹ thuật thuộc phạm vi quản lý của Cục;

c) Quản lý thông tin khoa học công nghệ về chuyên ngành;

d) Tham gia xây dựng dự thảo tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ theo phân công của Bộ trưởng.

11. Tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại về chuyên ngành theo phân công của Bộ trưởng.

12. Về hợp tác quốc tế:

a) Xây dựng, trình Bộ chương trình, dự án hợp tác quốc tế về chuyên ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục;

b) Tổ chức thực hiện hợp tác quốc tế, các chương trình, dự án quốc tế tài trợ theo phân cấp của Bộ trưởng.

13. Về cải cách hành chính:

a) Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch cải cách hành chính theo kế hoạch của Bộ và sự chỉ đạo của Bộ trưởng;

b) Chỉ đạo rà soát, hệ thống hoá và đề xuất, xây dựng hệ thống thể chế, pháp luật về ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Cục;

c) Chỉ đạo hoàn thiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của các tổ chức trực thuộc Cục theo hướng phân công, phân cấp; trình Bộ phân cấp nhiệm vụ quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực cho chính quyền địa phương;